

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đường nối Tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu Kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 2 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án đường nối tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Xét Văn bản số 9606/STNMT-BVMT ngày 31/10/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về Thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM Đường nối tỉnh lộ 515C và đường từ cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1008/Tr-STNMT ngày 18/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đường nối tỉnh lộ 515C và đường từ cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến,

huyện Triệu Sơn (sau đây gọi là Dự án) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Thọ Tân, xã Hợp Lý, xã Xuân Thọ và Xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đường nối tỉnh lộ 515C và đường từ cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn thực hiện tại xã Thọ Tân, xã Hợp Lý, xã Xuân Thọ và Xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND các xã: Thọ Tân, Hợp Lý, Xuân Thọ, Thọ Tiến (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án Đường nối Tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ
Xuân đi khu Kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ -
Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của
 Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đường nối Tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu Kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn.

- Địa điểm thực hiện: xã Thọ Tân, xã Hợp lý, xã Xuân Thọ và xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ dự án đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn

+ Người đại diện: Ông Phạm Thế Khoa; Chức vụ: Giám đốc

+ Địa chỉ: thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

Dự án “Đường nối Tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu Kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn” thuộc địa phận xã Thọ Tân, xã Hợp lý, xã Xuân Thọ và xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn với tổng chiều dài tuyến khoảng 6,1km.

+ Điểm đầu: Km0+00 giao với Đường tỉnh 515C tại Km14+446m thuộc địa xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn.

+ Điểm cuối: Km6+115,21 giao với đường gom tại Km6+945 thuộc dự án đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân, thuộc địa phận xã Thọ Tiến.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

Các hạng mục của dự án bao gồm: Tuyến đường, Cầu trên tuyến, Đường giao dân sinh, công trình thoát nước, hệ thống chiếu sáng.

- Tuyến đường là công trình đường giao thông cấp IV, chiều dài tuyến dài 6,115 km đi qua địa phận 04 xã Thọ Tân, Hợp Lý, Xuân Thọ và Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn; chiều rộng nền đường $B_n=7,5m$, chiều rộng mặt đường $B_m=5,5m$, chiều rộng lề đường $B_l=2 \times 1m=2m$. Xây dựng mới 04 cầu bằng BTCT, tải trọng thiết kế HL93.

- Mặt đường thiết kế với kết cấu mặt đường cấp cao loại A1 đảm bảo cường độ mặt đường $E_{yc} > 133MPa$. Kết cấu áo đường được tính toán theo tiêu chuẩn 22TCN 211 – 06. Được chia làm 2 loại kết cấu: mặt đường loại 1 trên

phần đường mới và cấp mở rộng; mặt đường loại 2 trên phần đường cũ là đường nhựa.

- Công trình cầu: Xây dựng mới 04 cầu. Cầu vĩnh cửu bằng BTCT, tải trọng thiết kế HL93, người đi bộ 3.10^{-3} Mpa. Bề rộng cầu: $B_c = 8m$. Trong đó chiều rộng phần xe chạy: $2 \times 3,5 = 7,0m$; Chiều rộng hè đi bộ và lan can: $2 \times 0,5 = 1,0m$.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án khi triển khai thực hiện phải chiếm dụng và chuyển đổi mục đích sử dụng 82.030m² đất lúa (bao gồm cả diện tích đất lúa 2 vụ).

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chỉ phát sinh chủ yếu trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, phá dỡ hiện trạng, san nền, thi công nền đường, mặt đường, thi công cầu, thi công cống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn xây dựng:

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân có tổng lượng nước thải dự án là: 5,4 m³/ngày; trong đó: Nước thải tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân là 2,7 m³/ngày. Nước thải từ quá trình ăn uống là 1,62 m³/ngày. Nước thải vệ sinh là 1,08 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, dầu mỡ, Coliform,...

- Nước thải xây dựng phát sinh do hoạt động rửa các dụng cụ thi công, thiết bị, máy móc, nước thải từ quá trình rửa xe vận chuyển có lưu lượng khoảng 4,0 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Nước mưa chảy tràn: Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công 171 l/s. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

- Lượng dung dịch từ quá trình khoan cọc nhồi phát sinh tối đa là 20 lít. Thành phần chủ yếu là bùn đất và một lượng Bentonite.

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

Trong giai đoạn thi công xây dựng bụi, khí thải phát sinh trong quá trình giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, phá dỡ hiện trạng, đào đắp, san ủi, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, trút đổ nguyên vật liệu, thi công

nền đường, mặt đường, thi công cầu... Thành phần chủ yếu gồm: bụi, CO, SO₂, NO₂,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Tổng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh của dự án là 46 kg/ngày, thành phần chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp,...

- Chất thải rắn xây dựng: Thực vật phát quang: 606,34 tấn; vật liệu phá dỡ hiện trạng là: 304,45 tấn; đất, đá rơi vãi, bao bì đựng vật liệu, gỗ, cốt pha,... khối lượng 200 kg/ngày; đất thải: 70.133,18 m³.

3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải nguy hại dạng rắn phát sinh khoảng 10-15 kg/tháng. Thành phần bao gồm: giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, bóng đèn, chai thủy tinh,...

- Chất thải nguy hại dạng lỏng phát sinh từ hoạt động sửa chữa, thay dầu máy móc, thiết bị thi công với khối lượng khoảng 648 lít/đợt thi công. Thành phần chủ yếu là dầu thải.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

Phát sinh từ hoạt động của các phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển; tác động tới khu vực dân cư lân cận và công nhân trực tiếp thi công trên công trường.

3.4. Các tác động khác:

- Chiếm dụng đất lúa, đất ở, đất nghĩa địa. Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất ở, nông nghiệp để sinh hoạt và canh tác.

- Trong quá trình thi công cầu phát sinh các tác động tới lòng, bờ sông, kênh, mương và nguồn nước, bao gồm: nguy cơ sạt lở, rò rỉ xăng dầu, bụi đất từ các phương tiện thi công, từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, từ quá trình thi công trực tiếp trên cầu qua kênh ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn nước mặt từ đó ảnh hưởng đến tài nguyên sinh vật dưới nước.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố thiên tai, mưa lũ trong quá trình thi công; sự cố tai nạn lao động quá trình thi công; sự cố cháy nổ trong quá trình thi công; sự cố tai nạn giao thông đường bộ; sự cố nứt nhà của các hộ dân nằm gần dự án; sự cố hư hỏng các tuyến đường giao thông.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Đối với nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân: đào 01 hố lắng có thể tích 4,0 m³ (kích thước 2,0m×0,2×1,0m, lót vải địa kỹ thuật HDPE) tại mỗi lán trại công nhân (tổng 02 hố lắng), để lắng và loại bỏ chất rắn lơ lửng, rác thải phát sinh... trước khi thải ra mương thoát nước khu vực.

- Đối với nước thải từ quá trình ăn uống: được dẫn về hồ lắng có thể tích $4,0 \text{ m}^3$ để lắng cùng với nước thải tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân.

- Đối với nước thải từ quá trình vệ sinh: Lắp đặt 02 nhà vệ sinh di động tại mỗi công trường (tổng cộng 04 nhà vệ sinh di động) để thu gom nước thải từ quá trình vệ sinh của công nhân. Định kỳ thuê đơn vị vận chuyển xử lý 01 ngày/lần.

b. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải xây dựng

- Đối với nước thải xây dựng: Xây dựng 01 bể lắng cấu tạo 03 ngăn, kích thước $(2 \times 1 \times 1,5) \text{ m}$ tại mỗi công trường để thu gom (tổng 02 bể), xử lý toàn bộ nước thải từ hoạt động rửa xe, vệ sinh thiết bị thi công. Nước thải sau khi tách dầu mỡ, lắng cặn được tái sử dụng toàn bộ vào mục đích làm ẩm vật liệu thi công, đất đá thải trước khi vận chuyển và phun nước dập bụi trên công trường thi công; váng dầu được thu gom, lưu trữ, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý cùng với chất thải nguy hại khác của dự án theo quy định.

- Đối với nước thải chứa Bentonite: Tại mỗi vị trí thi công cầu lắp đặt hệ thống xử lý tuần hoàn nước thải chứa dung dịch Bentonite, dung dịch bentonite sau xử lý được tuần hoàn tái sử dụng.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn gồm:

- Tại công trường: Xây dựng hệ thống rãnh thu gom nước mưa kích thước $0,5 \text{ m} \times 0,5 \text{ m}$ và hệ thống hồ lắng kích thước $0,8 \text{ m} \times 0,8 \text{ m} \times 0,8 \text{ m}$ với khoảng cách 30-50m/hồ lắng tại khu vực công trường thi công để thu gom và lắng lọc nước mưa chảy tràn; thường xuyên nạo vét các rãnh thoát nước và hố ga đảm bảo lưu thông dòng chảy; bùn đất tại rãnh thoát nước được thu gom cùng đất đá thải của dự án.

- Khu vực dưới chân taluy dọc tuyến: xây dựng hệ thống rãnh thu gom nước mưa hình thang kích thước miệng rãnh 0,8m, đáy 0,4m, sâu 0,4m và hệ thống hồ lắng kích thước $1,2 \text{ m} \times 1,2 \text{ m} \times 1,2 \text{ m}$ với khoảng cách 30-50m/hồ lắng tại khu vực công trường thi công để thu gom và lắng lọc nước mưa chảy tràn; thường xuyên nạo vét các rãnh thoát nước và hố ga đảm bảo lưu thông dòng chảy, bùn đất.

- Che chắn khu vực thi công khi có mưa, hạn chế thấp nhất lượng nước mưa chảy qua khu vực thi công kéo theo bùn đất.

- Thu dọn các vật liệu rơi vãi trước khi kết thúc ca thi công, hạn chế các chất rơi vãi bị cuốn theo nước mưa.

- Không tập kết vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại khu vực trung, thấp hoặc gần các tuyến thoát nước mưa.

- Không để vật liệu độc hại ngoài trời, đồng thời quản lý dầu, mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra.

- Thu gom chất thải xây dựng, chất thải sinh hoạt và lưu chứa trong các dụng cụ lưu chứa đã trang bị. Không xả nước thải ra môi trường, rãnh thoát nước,...

4.1.2. Đối với xử lý khí thải

- Trang bị bảo hộ lao động (như quần áo, giày, mũ, khẩu trang,...) cho công nhân thi công tổng 160 bộ.
- Phun nước trên công trường và tuyến đường vận chuyển để giảm bụi phát tán với tần suất tưới ẩm chống bụi 04 lần/ngày những ngày không mưa; những ngày nắng, nóng khô hanh tần suất được tăng lên 6-8 lần/ngày.
- Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh trên tuyến đường vận chuyển.
- Các phương tiện vận chuyển phải được kiểm định định kỳ theo đúng quy định. Bố trí công nhân phân luồng đối với các tuyến đường có nhiều phương tiện qua lại. Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì phương tiện vận chuyển. Không được chở quá tải trọng, tốc độ vận chuyển đảm bảo theo quy định.
- Bố trí 02 khu vực rửa xe máy và thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường. Khu rửa xe được bố trí với diện tích 40m², được bê tông hóa mặt nền, có rãnh thoát nước và bể chứa nước rửa xe, bể lắng nước vệ sinh phương tiện. Xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra đường được xịt quả sạch lốp xe và bùn đất dính bên ngoài xe nếu có.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt

- Trang bị 12 thùng rác có thể tích 60 lít/thùng (có nắp đậy) tại 02 khu lán trại và khu vực thi công để thu gom lượng chất thải phát sinh.
- Trang bị 02 xe đẩy rác bằng tay (dung tích chứa 05 m³) để thu gom rác thải tập trung.
- Hợp đồng với Tổ thu gom rác thải sinh hoạt địa phương vận chuyển xử lý với tần suất 03 ngày/lần.
- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành liên quan khác về bảo vệ môi trường

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng

- Các loại chất thải từ phát quang thảm thực vật sẽ được cho người dân thu gom tận dụng làm thức ăn chăn nuôi, lấy gỗ, củi. Phần còn lại đơn vị thi công sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý.
- Chất thải từ phá dỡ: Các chất thải là gỗ, củi, ván cho người dân tận thu làm chất đốt. Chất thải là tôn, sắt thép người dân tự tháo dỡ hoặc được thu gom và bán phế liệu sau khi phá dỡ. Các chất thải khác là gạch, đá, bê tông được vận chuyển đổ thải tại bãi thải của dự án.

- Chất thải là đất bóc phong hóa và đất không phù hợp đắp được tập trung về 04 bãi thải gồm: bãi thải quy hoạch nhà văn hóa thôn 6 xã Thọ Tân, bãi thải Đồng Rào xã Xuân Lộc, bãi thải Cồn Tre xã Thọ Tiến, bãi thải đồng chiêm trũng xã Hợp Lý.

- Chất thải rắn là vật liệu là đất, đá, cát rơi vãi trong quá trình thi công được nhà thầu thu gom tái sử dụng để san lấp nền đường, hoặc vận chuyển tới bãi đổ thải của dự án.

- Chất thải là ván gỗ, vụn sắt, vỏ bao xi măng, được thu gom tận dụng hoặc bán phế liệu.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành liên quan khác về bảo vệ môi trường.

4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Chất thải rắn nguy hại: trang bị 04 thùng chứa dung tích 100 lit/thùng có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định; lưu trữ tạm tại kho chứa tại 02 khu lán trại công nhân.

- Chất thải lỏng nguy hại: trang bị 02 thùng phi (dung tích 200 lít) có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định; lưu trữ tạm tại kho chứa tại 02 khu lán trại công nhân.

- Chất thải nguy hại được tập kết tại 02 kho chứa tạm, mỗi kho chứa có kích thước 2mx2m×3m. Sau đó hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý.

- Đơn vị thi công hợp đồng với các cơ sở có chức năng thay dầu cho các phương tiện vận chuyển để thực hiện thay dầu và bảo dưỡng tại gara của cơ sở; hoặc hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành liên quan khác về bảo vệ môi trường.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Hạn chế vận hành những máy móc thiết bị đồng thời để giảm tiếng ồn, độ rung cộng hưởng, nhất là vị trí gần các khu vực khu dân cư.

- Không tiến hành thi công vào khoảng thời gian từ 22 giờ ÷ 6 giờ ngày hôm sau và 11 giờ ÷ 13 giờ.

- Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

- Đối với sự cố nứt nhà, hư hỏng đường xá... Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đạt đẳng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành.

4.4. Các biện pháp giảm thiểu tác động tới công trình thủy lợi, ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước:

- Thi công theo đúng thiết kế, biện pháp tổ chức thi công.

- Chủ dự án phối hợp chính quyền địa phương tiến hành giám sát, theo dõi nguy cơ sạt lở bờ; Theo dõi diễn biến của các quá trình thay đổi địa hình hai bên bờ, phát hiện kịp thời các hiện tượng rạn nứt, sạt lở bờ (nếu có) gần khu vực thi công.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến tại vị trí xây dựng và khu vực thượng, hạ lưu cầu vượt kênh, cầu vượt sông, cầu qua hồ, trường hợp xảy ra sự cố mất an toàn phải báo cáo ngay với cơ quan chức năng và kịp thời xử lý, đảm bảo an toàn, không thực hiện các hoạt động làm cản trở việc tiêu, thoát lũ.

- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về thủy lợi, phòng, chống thiên tai và pháp luật khác có liên quan, không thực hiện các hoạt động làm tăng rủi ro thiên tai mà không có biện pháp xử lý, khắc phục và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

- Trước mùa mưa lũ và sau khi hoàn thành công trình phải tháo dỡ, thanh thải vật liệu phế thải, công trình tạm và hoàn trả hiện trạng lòng kênh, sông, hồ.

- Nghiêm cấm mọi hành động thải ra môi trường xung quanh bùn khoan là đất lẫn bentonite và dung dịch bentonite tràn đổ phát sinh trong quá trình thi công các mố, trụ bằng công nghệ cọc khoan nhồi có sử dụng bentonite.

- Thực hiện quy trình quản lý và xử lý bùn thải có chứa bentonite trong hoạt động thi công cầu với các trụ trên dưới nước, cụ thể: bùn thải có chứa bentonite → lưu giữ bùn thải trên sà lan có khoang chứa → vận chuyển lên bờ → đổ thải tại nơi quy định.

- Trước khi thi công công trình: Phải có sự chấp thuận bằng văn bản của UBND tỉnh về việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông có liên quan đến đề điều được quy định tại Điều 28 Luật Đê điều; xây dựng và triển khai phương án đảm bảo an toàn đê điều và công trình trong mùa mưa, lũ theo quy định của

pháp luật; cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Trong quá trình thi công không đổ đất, đá, để rơi vãi vật liệu xuống lòng kênh, sông, hồ gây ách tắc, cản trở dòng chảy; thường xuyên trực vớt các vật cản, rác gây cản trở, ách tắc dòng chảy tại vị trí xây dựng cầu cống. Sau khi thi công xong, khu lán trại, kho bãi... sẽ nhanh chóng thu dọn, hoàn trả lại mặt bằng trực tiêu, kênh như hiện trạng ban đầu, kể cả những hư hỏng do quá trình thi công gây ra.

4.5. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tới hệ sinh thái tại khu vực thi công, cấp nước nông nghiệp:

- Thông báo tới chính quyền địa phương và người dân khu vực về kế hoạch thi công của dự án để UBND xã và người dân có kế hoạch canh tác, lấy nước phù hợp trong quá trình thi công dự án.

- Thực hiện thi công các tuyến cống, cầu theo đúng thiết kế không làm ảnh hưởng đến việc lấy nước canh tác nông nghiệp của người dân.

Bảng tổng hợp các công trình, thiết bị bảo vệ môi trường chính trong giai đoạn thi công của dự án

TT	Danh mục công trình xử lý môi trường	Đơn vị	Số lượng
1	Khu tập kết chất thải rắn - CTNH		
-	Thùng đựng chất thải rắn thể tích 60 lít/thùng	Cái	12
-	Thùng đựng CTNH dạng rắn thể tích 100 lít/thùng	Cái	04
-	Thùng đựng CTNH dạng lỏng thể tích 200 lít/thùng	Cái	02
-	Xe đẩy rác bằng tay (dung tích chứa 05 m ³)	Cái	02
-	Kho chứa tạm	Kho	02
-	Bãi đổ thải	Bãi	04
2	Hệ thống xử lý nước thải		
-	Hố lắng xử lý nước thải sinh hoạt (thể tích 4m ³)	Cái	02
-	Bể lắng xử lý nước thải xây dựng (thể tích 3m ³)	Cái	02
-	Nhà vệ sinh di động	Nhà	04
3	Thiết bị xử lý môi trường khác		
-	Ô tô tưới nước (dung tích 5m ³)	Cái	04
-	Bình bọt chữa cháy	Bình	10

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Trước khi thi công phải thực hiện các thủ tục cấp Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định pháp luật về thủy lợi.

- Chỉ được phép triển khai thực hiện thi công các hạng mục cầu, đường theo đúng địa điểm, diện tích, thiết kế được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận

và tuân thủ nghiêm các yêu cầu về an toàn trong thiết kế đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến hệ sinh thái, môi trường và các hoạt động kinh tế dân sinh khác khu vực Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Vận hành đầy đủ, liên tục các công trình xử lý chất thải và thực hiện đầy đủ các biện pháp thu gom và xử lý chất thải rắn trong suốt quá trình hoạt động.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường./.